

Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội

11:32 17/04/2023

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Trần Sỹ Thanh vừa ký ban hành Quyết định số 2223/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội.



Ảnh minh họa.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 27/1/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước thành phố.

Đối tượng áp dụng của Quy chế gồm các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội, các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã, thị trấn và các đơn vị trực thuộc; các tổ chức, cá nhân liên quan đến an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà

nước, đơn vị sự nghiệp thành phố; khuyến khích các tổ chức, cá nhân liên quan khác áp dụng các quy định tại Quy chế này để bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng trong Quy chế gồm: Bảo đảm an toàn thông tin mạng được thực hiện xuyên suốt trong các hoạt động mua sắm, nâng cấp, vận hành, bảo trì và ngừng sử dụng hạ tầng, hệ thống thông tin, phần mềm, dữ liệu; trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin mạng gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cá nhân trực tiếp liên quan; trường hợp có quy định khác tại văn bản quy phạm pháp luật, quyết định của cấp có thẩm quyền cao hơn thì áp dụng quy định tại văn bản đó; thông tin thuộc Danh mục bí mật nhà nước được bảo vệ theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Ngoài ra, Quy chế nghiêm cấm việc ngăn chặn việc truyền tải thông tin trên mạng, can thiệp, truy nhập, gây nguy hại, xóa, thay đổi, sao chép và làm sai lệch thông tin trên mạng trái pháp luật. Nghiêm cấm gây ảnh hưởng, cản trở trái pháp luật tới hoạt động bình thường của hệ thống thông tin hoặc tới khả năng truy nhập hệ thống thông tin của người sử dụng.

Đồng thời, Quy chế nghiêm cấm phát tán thư rác, phần mềm độc hại, thiết lập hệ thống thông tin giả mạo, lừa đảo; thu thập, sử dụng, phát tán, kinh doanh trái pháp luật thông tin cá nhân của người khác; lợi dụng sơ hở, điểm yếu của hệ thống thông tin để thu thập, khai thác thông tin cá nhân; tiết lộ thông tin về sản phẩm mật mã dân sự, thông tin về khách hàng sử dụng hợp pháp sản phẩm mật mã dân sự; sử dụng, kinh doanh các sản phẩm mật mã dân sự không rõ nguồn gốc.

H.M